

PHẨM II
TẬP HAI KỆ

(XIX) *Abhirùpa Nandà* (Therì. 125)

Trong thời đức Phật hiện tại, nàng được sanh ở *Kapilavatthu*, con gái vợ chính của vua *Khemaka*, dòng họ Thích-ca (*Sakya*), tên là *Nandà*. Vì nàng rất đẹp nên được tên là *Abhirùpa Nandà* (*Nandà* đẹp). Ngày nàng lựa *Carabhùta* làm chồng, thời *Carabhùta* mệnh chung và cha mẹ cưỡng bức nàng xuất gia. Sau khi đã xuất gia, nàng vẫn tự kiêu với sắc đẹp của nàng, và sợ bậc Đạo Sư quở trách, nàng lẩn tránh Ngài. Thế Tôn biết được hạnh nàng đã thuần thực nên bảo *Mahàpajàpati* quy tụ mọi Tỷ-kheo-ni lại để Ngài dạy bảo, nàng nhờ người khác đi thế. Đức Phật không chấp nhận nên nàng phải đến dự. Đức Phật hóa sanh một nữ nhân rất đẹp, nhưng dần dần bị già nua, yếu hèn và nàng bị xúc động mạnh. Rồi đức Phật nói với nàng những bài kệ như sau:

19. *Này Nandà, hãy nhìn,
Tám thân chỗ quy tụ,
Nhiều bệnh hoạn, bất tịnh,
Đầy hôi hám thối nát,
Tâm nàng hãy tu tập,
Quán tri tánh bất tịnh,
Đạt cho được nhất tâm,
Tâm tư khéo thiền định.*

20. *Hãy tu tập vô tướng,
Hãy bỏ mạn tùy miên,
Do thắng tri được mạn,
Nàng sẽ sống an tịnh.*

Khi Thế Tôn nói xong, nàng chứng quả A-la-hán. Nói lại cho nàng những bài kệ này, nàng xem các bài kệ là lời tuyên bố chánh trí của nàng.

(XX) *Jenti* (hay *Jentà*) (Therì. 125)

Câu chuyện về đời sống quá khứ, về hiện tại của nàng giống như câu chuyện của *Nandà* đẹp. Nhưng nàng sanh ở *Vesàli*, tại một gia đình hoàng tộc *Licchavi*. Nàng chứng quả A-la-hán khi nghe bậc Đạo Sư thuyết pháp. Và khi suy nghĩ đến sự biến đổi, trên tự thân, nàng sung sướng nói lên bài kệ này:

21. *Chính Bảy giác chi này
Là đường đạt Niết-bàn,
Tất cả, ta tu tập,
Như lời đức Phật dạy.*

22. *Ta thấy được Thế Tôn,
Đây thân tụ cuối cùng
Vòng sanh tử đoạn tận,
Nay không còn tái sanh.*

(XXI) *Mẹ Của Sumangala* (Therì. 126)

Trong đời đức Phật hiện tại, nàng được sanh vào một gia đình nghèo và được gả lấy một người đàn ông làm chồng. Nàng sanh được một người con trai tên *Sumangala*, sau trở thành bậc Trưởng lão và chứng quả A-la-hán. Nàng không được biết tên và được gọi là một Trưởng lão Ni không có tên hay mẹ của *Sumangala*. Nàng trở thành một Tỷ-kheo-ni và một hôm nghĩ đến sự đau khổ khi còn là cư sĩ, nàng cảm thấy xúc động và với thiền quán phát triển, nàng chứng quả A-la-hán với pháp tín thọ, nghĩa tín thọ, nàng nói lên bài kệ như sau:

23. *Hỡi thiện giải thoát Ni,
Lành thay khéo giải thoát,
Ta được khéo giải thoát,
Khỏi cái chày giã gạo,
Ta không còn xấu hổ,
Với ông chồng đàn dùi,
Với soong chảo nấu ăn,
Với nghèo đói tồi tàn.*

24. *Chặt đứt được tham sân,
Ta sống không tham sân,
Ta đi đến gốc cây,
Ôi, an lạc ta thiên.*

(XXII) Addhakasi (Theri. 126)

Trong đời đức Phật hiện tại, nàng được sanh ở xứ *Kàsi* con của một công dân giàu có và có danh tiếng. Nhưng vì ảnh hưởng của khẩu nghiệp của đời trước nàng trở thành một kỹ nữ. Về sau nàng xuất gia và được làm lễ xuất gia với một vị đại diện đặc biệt được ghi trong tập *Cùla vagga* (Tiểu phẩm) Nàng muốn đi đến *Sàvatthi* để được xuất gia nhưng bị dân làng ăn chơi ở *Benerees* chặn đường không cho nàng đi. Nàng cho người đến hỏi ý kiến Thế Tôn và Thế Tôn cho phép nàng được xuất gia với một vị đại diện đặc biệt. Rồi nàng nhứt tâm quán tưởng và không bao lâu chứng quả A-la-hán với pháp tín thọ, nghĩa tín thọ. Rồi nàng nói lên bài kệ như sau:

25. *Tiền lạc thú của ta,
Không thua thuế Kàsi,
Sau khi so sánh giá,
Thôn trưởng định giá vậy.*

26. *Nay ta lại nhàm chán,
Chính sắc đẹp của ta,
Ta chán ngấy sắc ấy,
Ta không còn luyến tiếc.*

*Ta chớ có liên tục,
Chạy theo vòng luân hồi,
Ba minh ta chứng được,
Thành tựu lời Phật dạy.*

(XXIII) Città (Theri. 126)

Nàng được sanh vào một gia đình ưu tú ở *Ràjagaha* (Vương Xá), khi đến tuổi trưởng thành, nàng nghe bậc Đạo Sư thuyết pháp ở cửa thành *Ràjagaha*, trở thành một tín nữ và được *Mahàpajàpati* cho xuất gia. Sau khi nàng về già, trong khi leo núi Linh Thứu, với thiền quán được phát triển, nàng chứng quả A-la-hán. Suy nghĩ đến kết quả này, nàng nói lên bài kệ:

27. *Dầu ta có mỗi mọt,
Bệnh hoạn quá yếu đuối,
Dựa trên gậy ta đi,
Ta leo lên đỉnh núi.*

28. *Với đại y vắt ngang,
Với bình bát lộn ngược,
Ta dựa mình tảng đá,
Phá tan khối si ám.*

(XXIV) Mettikà (Theri. 126)

Nàng được sanh làm con một gia đình quyền quý Bà-la-môn ở *Ràjagaha*. Đời nàng cũng giống như đời của *Città* chỉ khác là nàng leo một ngọn núi khác, đối diện với núi Linh Thứu. Suy tư trên quả chứng của mình, nàng nói lên bài kệ:

29. *Dầu ta có đau đớn,
Sức yếu, tuổi trẻ qua,
Dựa trên gậy, ta đi,
Ta leo lên đỉnh núi.*

30. *Với đại y vắt ngang,
Với bình bát lộn ngược,
Ta ngồi trên tảng đá,
Tâm ta được giải thoát.*

*Ba minh chứng đạt được,
Thành tựu lời Phật dạy.*

(XXV) Mittà (Theri. 127)

Nàng được sinh ra trong gia đình công chúa *Sakya* (Thích-ca) ở *Kapilavatthu*, từ bỏ gia đình xuất gia cùng với *Mahapajapati*, rồi sau những năm tháng tu hành cần mẫn, nàng chứng được quả A-la-hán nghĩ đến thành quả của mình, nàng vui vẻ nói lên những bài kệ này:

31. Ngày mười bốn, ngày rằm,
Ngày mùng tám giữa tháng,
Ngày thần túc nguyệt phần,
Ta thọ trì tám giới.

32. Ta gìn giữ trai giới,
Khiến chư Thiên hoan hỷ,
Mỗi ngày ăn một bữa,
Cạo đầu đắp đại y,
Ta đâu muốn thiên giới,
Ta nhiếp phục tâm khổ.

(XXVI) Mẹ Của Abhaya (Therì. 127)

Trong đời đức Phật hiện tại, nàng được sanh là một hoa khôi ở *Ujjeni*, tên là *Badumavati*. Vua *Bimbisara* ở *Magadha* nghe tiếng và muốn gặp nàng. Với sự giúp đỡ của vị giáo sĩ của vua, vua được gặp nàng và nàng có thai với vua. Vua bảo khi nào nó lớn thì đưa vào cung. Nàng sinh được một đứa con trai, đặt tên là *Abhaya* (Vô Úy). Khi được bảy tuổi, nàng gửi con trai đến vua *Bimbisara* và vua thương yêu nó và nuôi dưỡng nó với các người con khác của vua. Sau này đứa trẻ lớn lên tin theo đạo Phật, xuất gia, như đã được tường trình trong Trưởng lão Tăng Kệ. Về sau, mẹ của *Abhaya* nghe *Abhaya* thuyết pháp, cũng xin xuất gia và sau một thời gian tu hành, chứng được quả A-la-hán, với pháp tín thọ, với nghĩa tín thọ. Nàng nhớ lại những câu kệ do con nàng giảng cho nàng và thêm vào những bài kệ của chính nàng:

33. Hỡi thân mẫu thân yêu!
Từ bàn chân trở lên,
Từ đầu tóc trở xuống,
Hãy quán sát thân này,
Thân này thật bất tịnh,
Thật hôi hám thối tha.

34. Ta an trú như vậy,
Mọi tham dục nhớ sạch,
Nhiệt não được đoạn trừ,
Ta mát lạnh, tịch tịnh.

(XXVII) Abhaya (Therì. 127)

Trong thời đức Phật hiện tại, nàng được sanh ở *Ujenni*, tại một gia đình quyền quý và trở thành bạn thân với mẹ của *Abhaya*. Khi nghe mẹ của *Abhaya* xuất gia, *Abhaya* vì thương mẹ của nàng nên cùng xuất gia theo. Cùng ở tại *Rajagaha* (Vương Xá), một hôm nàng đi đến một khu vườn để quán bất tịnh. Bậc Đạo Sư tại hương phòng, Ngài hiện cho nàng thấy đối tượng nàng muốn thiên quán. Thấy hình ảnh ấy, nàng hốt hoảng. Bậc Đạo Sư phóng hào quang hiện ra như ngời trước mặt nàng và nói lên bài kệ:

36. Hỡi này vô úy Ni!
Thân này thật mỏng manh,
Chính ở đây phạm phu,
Ưa thích, thường tham đắm.
Ta sẽ bỏ thân này,
Tỉnh giác và chánh niệm
Chú tâm không phóng dật,
Ta gắng thoát pháp khổ,
Ái diệt, ta chứng đạt,
Thành tựu lời Phật dạy.

Khi bậc Đạo Sư nói xong, nàng chứng quả A-la-hán, hoan hỷ, nàng hướng các bài kệ về nội tâm như là những bài kệ nói lên cho mình.

(XXVIII) Sàmà (Therì. 127)

Do làm các thiện sự trong các đời trước, trong đời đức Phật hiện tại, nàng được sanh ở *Kosambi*, trong một gia đình có danh vọng. Khi *Samàvati*, bạn thân của nàng chết, vì quá đau khổ, nàng xuất gia. Nhưng vì không nhiếp phục được đau khổ đối với bạn của nàng, nàng không nắm được con đường Thánh đạo. Một thời, khi ngồi nghe Tôn giả *Ananda* thuyết pháp, nàng chứng được Pháp nhãn và bảy ngày sau nàng chứng quả A-la-hán, với pháp tín thọ, với nghĩa tín thọ.

Suy tư đến quả chứng của mình, nàng nói lên những bài kệ này:

37. *Bốn lần và năm lần,*

Ta ra khỏi tình xá,

Nhưng tâm không an tịnh,

Không nhiếp phục được tâm.

38. *Nhưng đến đêm mộng tằm,*

Ái được ta nhỏ sạch

Chú tâm không phóng dật,

Ta gắng thoát pháp khổ,

Ái diệt, ta chứng đạt,

Thành tựu lời Phật dạy.